

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 38/2023/HSST

Ngày: 09/02/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thị Khánh Loan.

Ông Trần Công Danh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh - Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 12/01/2023.

Họ và tên : Phạm Trung H; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1996; Tại: thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: 12/35/202 Miếu H, phường Dư H, quận L, thành phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không

Trình độ học vấn: 11/12

Họ tên cha: Phạm Văn M; sinh năm: 1969 (còn sống)

Họ tên mẹ: Đinh Thị Thu H; sinh năm: 1974 (còn sống)

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Họ tên vợ: Đỗ Thị Thiên H; sinh năm: 1998.

Có 02 con: Con lớn sinh năm: 2016; con nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 03/03/2015 bị Tòa án nhân dân quận Ng, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (H chấp hành xong bản án ngày 16/11/2022).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/9/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 943 ngày 18/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Phạm Trung H là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 09 giờ ngày 09/09/2022, H đi đến nhà hàng tiệc cưới (không rõ tên, địa chỉ) tại quận 1, thành phố Hồ Chí Minh để dự đám cưới bạn tên Long (không rõ lai lịch). Khi H đang ngồi tại bàn ăn trong sảnh tiệc cưới thì thấy ở dưới nền đất nơi H đang ngồi có 02 gói nylon chứa chất màu trắng và 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu đen (không rõ của ai). Do là người sử dụng ma túy, H biết được bên trong 03 gói nylon trên chứa ma túy tổng hợp (hàng khay) và thuốc lắc, nên H đã nhặt cất vào trong chiếc túi cầm tay màu đen của H, mục đích để sử dụng.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, H cùng Đỗ Thị Thiên H, sinh năm 1998 (vợ của H), Phạm Trung Đ, sinh năm 2001 (em trai H) và các bạn Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 2001, Trần Thanh T, sinh năm 1996 điều khiển xe ô tô biển số 15A-586.61 của Đức đến khách sạn The Mira Central Park tại địa chỉ 128/16, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thuê 02 phòng số 0414, 0415 để ngủ qua đêm. Sau đó, Vũ K, sinh năm 1999 (bạn của H) đến khách sạn chơi với nhóm H. H, H, T, Kỳ A, Th ở tại phòng số 0415.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang để chiếc túi bên trong có chứa 03 gói ma túy nêu trên trên đầu giường ngủ nơi H đang nằm thì bị Công an phường Tkiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. (H, Đ, Th, T, Kỳ A không biết việc H cất giấu ma túy).

Trong quá trình điều tra, Phạm Trung H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói nylon (Ký hiệu M1) bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon (Ký hiệu M2) bên trong chứa 06 (sáu) viên nén màu đen đã được niêm phong, có chữ ký của Phạm Trung H và hình dấu mộc tròn của Công an phường Tân Tiến;

Tại Kết luận giám định số 1914/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **5,0563g** loại **Ketamine**.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **2,2630g** loại **MDMA**.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKSBH ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Phạm Trung H, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã thể hiện, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, khoản 1, điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung H với mức án từ 01 (một) năm 06(sáu) tháng đến 02(hai) năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/9/2022, tại phòng số 0415 khách sạn The Mira Central Park địa chỉ 128/16, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy thì bị Công an phường Tphát hiện, bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 1914/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **5,0563g** loại **Ketamine**.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **2,2630g** loại **MDMA**.

Bị cáo đồng ý với kết luận định giá và không KH nại thắc mắc gì.

Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Qua xem xét nhân và hành vi của bị cáo xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích nên phạm vào tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ tình tiết giảm nhẹ trên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định;

[5]Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Thị Thiên H, Phạm Trung Đ, Nguyễn Thị Phương Th, Vũ Kỳ Anh và Trần Thanh T không biết việc H tàng trữ ma túy nên không xử lý.

Đối với đối tượng (chưa rõ lai lịch) đã để lại ma túy tại nhà hàng tiệc cưới nơi H nhặt được ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Quá trình điều tra, Phạm Trung H, Đỗ Thị Thiên H, Phạm Trung Đ, Nguyễn Thị Phương Th, Trần Thanh T khai: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/9/2022, H, Hương, Đức, Thảo, Toàn đến quán Bar (không rõ tên, địa chỉ) tại quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng ma túy nhưng không biết nguồn gốc ma túy do ai cung cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung H 01(một) năm 08(tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định(Gói niêm phong số 1914/LL-KTHS ngày 16/9/2022 của phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Đồng Nai).

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố B).

Án phí HSST:

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKS TP Biên Hòa;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại;
- Trại giam TP B;
- Lưu VP – HS.

Nguyễn Thị Phú

